

PHỤ LỤC SỐ 01

Danh sách bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức nhân viên làm việc tại các trường THPT công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-TCCB ngày /10/2024 của Sở GDĐT)

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn			Chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN		Thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc trước khi tuyển dụng						Miễn tập sự	Đề nghị bổ nhiệm CDNN và xếp lương						Ghi chú
			Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Ngày cấp bằng	Tên chứng chỉ	Ngày cấp	Từ ngày	Đến ngày	Chức vụ	Đơn vị công tác	Tổng thời gian	Thời gian được tính làm căn cứ bổ nhiệm, xếp lương		Tên CDNN	Mã số	Bậc lương	Hệ số	Thời điểm bổ nhiệm (thời điểm tuyển dụng)	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM																					
1	Lê Anh Dũng	02/11/1970	Cao đẳng	Công nghệ thiết bị trường học	26/05/2016	'CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	26/10/2020	4/2004	3/2012	Nhân viên hành chính	Trường THPT Nguyễn Huệ	20 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
								4/20212	8/2016	Nhân viên kỹ thuật											
								9/2016	6/2022	Nhân viên											
								7/2022	03/2024	Nhân viên văn phòng											
2	Phạm Thị Thùy	19/01/1985	Trung cấp	Hành chính văn phòng	23/11/2005	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	26/10/2020	10/2007	9/2011	Nhân viên Văn thư	Trường THPT Phạm Văn Nghị	16 năm 6 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
			Cao đẳng	Thiết bị TN trường học	26/05/2016			10/2011	03/2024	Nhân viên Thiết bị thí nghiệm											
3	Vũ Thị Thu Mai	23/11/1992	Cao đẳng	Công nghệ thiết bị trường học	16/05/2013	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	26/10/2020	01/2018	03/2024	Nhân viên Thiết bị thí nghiệm	Trường THPT Trần Nhân Tông	6 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
4	Bùi Thu Hà	27/01/1982	Cao đẳng	Công nghệ thiết bị trường học	26/5/2016	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	2020	11/2004	12/2020	Nhân viên văn thư hành chính	Trường THPT Nam Trực	19 năm 6 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
								01/2021	12/2022	Nhân viên hành chính											
								01/2023	03/2024	Nhân viên thiết bị thí nghiệm											
5	Nguyễn Thị Thu Cúc	22/01/1974	Cao đẳng	Công nghệ thiết bị trường học	26/05/2016	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	26/10/2020	10/2009	03/2024	Nhân viên thiết bị	Trường THPT Nguyễn Du	14 năm 6 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
			Cao đẳng	Kỹ thuật điện																	
6	Vũ Thị Lanh	16/01/ 1975	Cao đẳng	Công nghệ thiết bị trường học	26/5/2016	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	26/10/2020	12/2004	10/2006	Nhân viên phục vụ	Trường THPT Nguyễn Du	19 năm 4 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
								11/2006	7/2010	Thủ quỹ	Trường THPT Phan Bội Châu										
								8/2010	7/2012	Nhân viên Văn thư hành chính	Trường THPT Trần Văn Bảo										
								8/2012	12/2022	Nhân viên kỹ thuật	Trường THPT Trần Văn Bảo										
7	Bùi Thị Tuyết	16/6/1989	Cao đẳng	Công nghệ TB trường học	14/6/2011	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	26/10/2020	11/2011	8/2014	Nhân viên thiết bị thí nghiệm	Trường THPT Trục Ninh B	12 năm 4 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
								9/2014	8/2018	'Nhân viên hành chính phục vụ giảng dạy											
8	Phạm Thị Liên	18/03/1981	Cao đẳng	Công nghệ thông tin	20/5/2005	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	26/10/2020	01/2007	4/2011	'Nhân viên hành chính phục vụ giảng dạy	Trường THPT Giao Thủy	17 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
				Công nghệ thiết bị trường học	26/5/2016			5/2011	3/2017	Nhân viên hành chính	Trường THPT Lê Quý Đôn										
								4/2017	12/2020	Nhân viên thư viện											
9	Hoàng Thị Ngọc Lan	16/10/1990	Cao đẳng	Công nghệ thiết bị trường học	20/05/2011	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	26/10/2020	8/2016	6/2023	Nhân viên hành chính	Trường THPT Thịnh Long	7 năm 8 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
								7/2023	03/2024	Nhân viên văn phòng											

10	Phạm Thị Ánh	25/02/1984	Cao đẳng	Công nghệ thiết bị trường học	26/5/2016	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	26/10/2020	01/2009	8/2009	Nhân viên hành chính	Trường THPT A Hải Hậu	15 năm 03 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	CC quản lý thiết bị trường học cấp ngày 15/12/2010	
								9/2009	8/2023	Nhân viên hành chính	Trường THPT Vũ Văn Hiếu											
								9/2023	03/2024	Nhân viên thiết bị thí nghiệm	Trường THPT Vũ Văn Hiếu											
11	Trần Thị Thoa	08/03/1990	Cao đẳng	Công nghệ TB trường học	14/6/2011	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	10/26/2020	11/2011	8/2014	Nhân viên thiết bị thí nghiệm	Trường THPT Nguyễn Trường Thuý	12 năm 5 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023		
								9/2014	8/2018	Nhân viên hành chính												
								9/2018	03/2024	Nhân viên												
12	Phạm Thị Thắm	20/10/1984	Cao đẳng	Cao đẳng hóa phân tích	28/08/2006	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	30/12/2011	09/2007	10/2009	Nhân viên kỹ thuật	Đan CBSA ma máy nước Vinacogear	16 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023		
				Cao đẳng Công nghệ thiết bị trường học	26/05/2016			26/10/2020	11/2009	8/2014	Nhân viên thiết bị thí nghiệm											Trường THPT Lý Tự Trọng
									9/2014	03/2024	Nhân viên nam chính phục vụ giảng dạy											Trường THPT Lý Tự Trọng
13	Đỗ Thị Thảo	20/06/1975	Cao đẳng	Anh Văn	14/06/1997	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	26/10/2020	01/2007	01/2008	Nhân viên hành chính	Trường THPT Trục Ninh	17 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bằng ĐH	
			Trung cấp	Thư viện thiết bị trường học	16/06/2020			02/2008	12/20212	Nhân viên Văn Thư												
			Đại học	Thư viện thiết bị trường học	29/03/2023			01/2013	03/2024	Nhân viên kỹ thuật												
14	Phạm Thị Vân Anh	13/10/1990	Cao đẳng	Công nghệ thiết bị trường học	14/6/2011	CC bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN nhân viên TBTN	26/10/2020	3/2013	03/2024	Nhân viên thiết bị thí nghiệm	Trường THPT Nam Trục	11 năm 01 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Viên chức thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023		

CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VĂN THƯ VIÊN TRUNG CẤP

1	Nguyễn Thị Thuý Hằng	10/7/1980	Trung cấp	Hành chính văn thư	08/07/2016			04/2004	03/2024	Nhân viên văn thư	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	20 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
			Cao đẳng	Kế toán	16/08/2002																
			Đại học	Kế toán	27/06/2012																
2	Lê Huyền Thu	01/01/1984	Trung cấp	Quản lý hành chính nhà nước	01/6/2004			9/2004	8/2016	Nhân viên Văn thư	Trường THPT Trần Hưng Đạo	19 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
			Trung cấp	Văn thư lưu trữ	01/6/2022			9/2016	03/2024	Nhân viên	Trường THPT Trần Hưng Đạo										
3	Bùi Thị Phương Thanh	22/7/1981	Trung cấp	Quản lý HC nhà nước	20/5/2002			10/2002	9/2003	Nhân viên phục vụ	Trường Tiểu học Xuân Hòa, H.Xuân Trường	21 năm 6 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	3	2,26	01/4/2024	01/4/2024	Bằng Đại học
			Đại học	Kế toán	27/6/2012			10/2003	8/2004	Nhân viên phục vụ	Trường Tiểu học Giao Lâm A										
			Chứng chỉ	Văn thư lưu trữ	11/5/2023			9/2004	8/2005	Nhân viên phục vụ	Trường Tiểu học Thị trấn Quất Lâm										
								4/2016	6/2019	Nhân viên hành chính	THPT Ngô Quyền										
								7/2019	01/2020	Nhân viên phục vụ											
								02/2020	03/2024	Nhân viên hành chính											
4	Lê Thị Ngọc Dung	13/6/1979	Trung cấp	Văn thư	25/02/2000			9/2002	03/2024	Nhân viên văn thư	Trường THPT Lương Thế Vinh	21 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
5	Phạm Thị Bảo Ngọc	24/12/1982	Cao Đẳng	Tiếng pháp	25/6/2003			4/2004	03/2024	Nhân viên hành chính phục vụ giảng dạy	Trường THHPT Tổng Văn Trần	20 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
			Trung cấp	Văn thư lưu trữ	26/9/2022																
6	Vũ Thị Hằng	12/5/1977	Trung cấp	VTLT	18/10/2002			04/2004	3/2012	Nhân viên văn thư	Trường THPT A Nghĩa Hưng	19 năm 11 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
								4/2012	8/2020	Tổ trưởng tổ hành chính, văn phòng	Trường THPT A Nghĩa Hưng										
								9/2020	03/2024	Nhân viên	Trường THPT A Nghĩa Hưng										

7	Trần Thị Thủy	08/10/1982	Cao đẳng	Hành chính Văn thư	29/12/2009			01/2007	8/2014	Nhân viên văn thư	Trường THPT B Nghĩa Hưng	17 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	2	2,06	01/4/2024	01/4/2024	Bằng CĐ
								9/2014	9/2016	Nhân viên phục vụ	Trường THPT B Nghĩa Hưng										
								10/2016	03/2024	Nhân viên văn thư	Trường THPT B Nghĩa Hưng										
8	Nguyễn Thị Tuyết	02/01/1986	Trung cấp	Văn thư-Lưu trữ	15/04/2015			09/2007	9/2014	Nhân viên hành chính	Trường THPT Trần Nhân Tông	16 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
								10/2014	03/2024	Nhân viên Văn thư	Trường THPT Trần Nhân Tông										
9	Nguyễn Thị Mai	27/07/1973	Trung cấp	Hành chính Văn thư	05/5/2013			01/2003	12/2005	Nhân viên phục vụ	Trường THPT Nam Trực	21 năm 03 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
								01/2006	03/2024	Nhân viên văn thư	Trường THPT Nam Trực										
10	Trần Thị Bích Liêm	15/4/1980	Trung cấp	Kế toán	10/2002			01/2004	8/2007	Nhân viên văn thư	Trường THPT Lý Tự Trọng	20 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
			Trung cấp	Văn thư hành chính	28/02/2019			9/2007	9/2020	Nhân viên hành chính	Trường THPT Trần Văn Bảo										
			Giấy CN	Văn thư lưu trữ	31/7/2003			10/2020	03/2024	Nhân viên văn thư	Trường THPT Trần Văn Bảo										
11	Đặng Thị Hoài Phương	14/04/1986	Cao đẳng	Văn thư Hành chính	27/04/2021			8/2011	03/2024	Nhân viên Văn thư	Trường THPT Trực Ninh	12 năm 8 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	2	2,06	01/4/2024	01/4/2024	Bằng CĐ
12	Trần Thị Hương Liên	22/4/1978	Trung cấp	Văn thư Lưu trữ	8/3/1999			4/2004	8/2014	Nhân viên văn thư	Trường THPT Nguyễn Trãi	20 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
								9/2014	8/2016	Nhân viên phục vụ giảng dạy											
								9/2016	8/2018	Nhân viên văn thư											
								9/2018	11/2023	Nhân viên hành chính phục vụ giảng dạy											
								12/2023	03/2024	Nhân viên văn thư											
13	Nguyễn Thị Vân	22/10/1985	Trung cấp	Văn thư, lưu trữ	15/04/2015			5/2010	4/2012	Nhân viên văn thư hành chính	Trường THPT B Hải Hậu	13 năm 11 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
								5/2012	8/2014	Nhân viên văn phòng											
								9/2014	8/2020	Nhân viên văn thư hành chính											
								9/2020	7/2023	Nhân viên hành chính											
								8/2023	03/2024	Nhân viên văn phòng											
14	Lê Thị Tâm	24/8/1980	Trung cấp	Văn thư-Lưu trữ	23/03/2001			12/2003	11/2007	Nhân viên hành chính phục vụ	Trường THPT A Hải Hậu	20 năm 04 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
								12/2007	8/2020	Nhân viên hành chính											
								9/2020	6/2023	Nhân viên thư viện											
								7/2023	03/2024	Nhân viên văn thư											
15	Bùi Thị Nghĩa	04/3/1989	Cao đẳng	Văn thư hành chính	15/10/2021			6/2020	6/2023	Thừa hành phục vụ	Trường THPT Thịnh Long	3 năm 10 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	2	2,06	01/4/2024	01/4/2024	Bằng CĐ
								7/2023	03/2024	Nhân viên văn phòng											
16	Nguyễn Thị Thanh Huế	10/10/1977	Trung cấp	Kế toán	10/19/2006			4/2006	11/2007	Nhân viên thiết bị thí nghiệm	Trường THCS Hải Châu	18 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
			Trung cấp	Văn thư hành chính	04/06/2020			12/2007	5/2014	Nhân viên thư viện	Trường THPT Trần Quốc Tuấn										
								6/2014	8/2020	Tổ trưởng tổ văn phòng	Trường THPT Trần Quốc Tuấn										
								9/2020	03/2024	Nhân viên văn thư	Trường THPT Trần Quốc Tuấn										
17	Nguyễn Thị My	07/7/1985	Trung cấp	Kế toán	22/09/2005			01/2009	03/2024	Nhân viên hành chính, văn phòng	Trường THPT An Phúc	15 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
			Trung cấp	Văn thư	15/04/2015																

18	Trần Thị Hạnh	23/08/1984	Cao đẳng	Kế toán	11/20/2008			9/2009	8/2023	Nhân viên hành chính	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	14 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
			Chứng chỉ Sơ cấp Nghề	Văn thư lưu trữ	22/06/2011			9/2023	03/2024	Nhân viên văn thư											
			Trung cấp	Văn thư lưu trữ	28/06/2015																
19	Nguyễn Thị Mơ	29/12/1979	Trung cấp	Hành chính văn phòng	26/11/2001			10/2005	12/2012	Nhân viên hợp đồng	Trường Tiểu học A Xuân Hồng	18 năm 6 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
			Chứng nhận	Tốt nghiệp chương trình môn học văn thư	04/12/2001			01/2013	12/2020	Nhân viên văn thư	Trường THPT Xuân Trường										
								01/2021	03/2024	Nhân viên thừa hành phục vụ											
20	Nguyễn Thị Mỹ	01/01/1977	Đại học	Tiếng Anh	20/10/1999			11/2002	6/2003	Giáo viên hợp đồng	THPT Xuân Trường C	20 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
								12/2004	12/2008	Nhân viên Văn thư	THPT Xuân Trường C										
								01/2009	11/2012	Giáo vụ	THPT Xuân Trường C										
			12/2012	11/2014	Nhân viên thư viện			THPT Xuân Trường C													
			12/2014	10/2020	Nhân viên hành chính phục vụ giảng dạy			THPT Xuân Trường C													
			11/2020	03/2024	Nhân viên			THPT Xuân Trường C													
21	Nguyễn Thị Thêm	05/8/1984	Trung cấp	Hành chính văn phòng	31/12/2004			10/2007	8/2020	Nhân viên văn thư	Trường THPT Giao Thủy B	16 năm 6 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	2	2,06	01/4/2024	01/4/2024	Bằng CĐ
			Trung cấp	Văn Thư hành chính	28/02/2019			9/2020	03/2024	Nhân viên thừa hành phục vụ											
			Cao đẳng	Văn Thư hành chính	22/02/2021																
			Giấy CN	Nghiệp vụ văn thư	11/01/2005																
22	Phạm Thị Thảo	05/03/1984	Bằng nghề	Văn thư đánh máy	27/03/2004			01/2009	12/2020	Nhân viên hành chính	Trường THPT Quất Lâm	15 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
			Trung cấp	Hành chính - Văn thư	09/06/2005			01/2021	03/2024	Nhân viên thừa hành phục vụ											
23	Trần Thị Nga	17/10/1988	Trung cấp	Văn thư lưu trữ	14/03/2022			01/2009	12/2010	Nhân viên hành chính	Trường THPT Mỹ Lộc	15 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Văn thư viên trung cấp	02.008	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
								01/2011	01/2023	Nhân viên Phục vụ											
								02/2023	03/2024	Nhân viên Văn thư											

CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP THƯ VIỆN VIÊN HẠNG IV

1	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	04/8/1981	Trung cấp	Kế toán DNSX	15/08/2001	Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN chuyên ngành thư viện	19/12/2023	4/2004	03/2024	Nhân viên hành chính phục vụ giảng dạy	Trường THPT Mỹ Tho	20 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
			Trung cấp	Thư viện	25/09/2018																
2	Phạm Thị Hằng	10/12/1986	Đại học	Thông tin - Thư viện	05/12/2023	Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN chuyên ngành thư viện	23/8/2023	01/2010	8/2018	Nhân viên Kế toán	Trường THPT A Nghĩa Hưng	14 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	3	2,26	01/4/2024	01/4/2024	CC Nghiệp vụ quản lý thông tin thư viện cấp ngày 23/9/2020
								9/2018	03/2024	Nhân viên											
3	Trần Thị Nga	28/08/1980	Trung cấp	Kế toán	23/10/2001	Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN chuyên ngành thư viện	15/09/2023	4/2004	8/2016	Nhân viên hành chính	Trường THPT B Hải Hậu	20 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	Từ ngày 01/4/2012 được Hợp đồng làm nhân viên thư viện
			Trung cấp	Thư viện-Thiết bị trường học	15/4/2015			9/2016	03/2024	Tổ trưởng tổ hành chính											
4	Vương Thị Thanh Huyền	25/10/1985	Trung cấp	Thư viện-Thiết bị trường học	04/3/2021	Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN chuyên ngành thư viện	10/8/2022	6/2008	9/2010	Nhân viên kinh doanh	Công ty TNHH Prime Asia VN	15 năm 06 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	3	2,26	01/4/2024	01/4/2024	Từ ngày 01/4/2021 được Hợp đồng làm nhân viên thư viện
								01/2011	5/2012	Nhân viên	BQL cảng Bến Đầm-Vũng Tàu										
			11/2015	8/2021	Nhân viên hành chính			Trường THPT A Hải Hậu													
			09/2021	03/2024	Nhân viên phục vụ			Trường THPT A Hải Hậu													

5	Đỗ Thị Huyền Trang	05/11/1993	Trung cấp	Thư viện - thiết bị trường học	28/07/2016	Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN chuyên ngành thư viện	04/12/2023	01/2015	6/2016	Cán bộ DV	HTX Nam Hải	8 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
								12/2016	5/2020	Cán bộ tín dụng	Quý TDND Hải Phong										
								9/2020	7/2023	Nhân viên	Trường THPT C Hải Hậu										
								8/2023	03/2024	Nhân viên thư viện											
6	Lã Thị Tân Dậu	04/11/1981	Trung cấp	Kế toán	30/01/2003	Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN chuyên ngành thư viện	12/2023	12/2003	8/2020	Nhân viên hành chính	THPT A Hải Hậu	20 năm 4 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	
			Trung cấp	Thư viện - thiết bị trường học	04/03/2021			9/2020	03/2024	Nhân viên thư viện											
7	Nguyễn Thị Thúy	26/10/1986	Trung cấp	Thư viện	25/12/2006	Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN chuyên ngành thư viện	12/4/2023	10/2007	9/2011	Nhân viên văn thư, hành chính	Trường THPT An Phúc	16 năm 6 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	2	2,06	01/4/2024	01/4/2024	Hợp đồng làm công tác thư viện từ 10/2007
			Cao đẳng	Khoa học Thư viện	01/9/2021			10/2011	8/2022	Nhân viên thư viện											
								9/2022	03/2024	Nhân viên văn phòng											
8	Nguyễn Thị Mến	22/11/1982	Trung cấp	Thư viện	04/7/2014	Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN chuyên ngành thư viện	13/3/2024	10/2006	8/2007	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm, thư viện	Trường THCS Hải An	17 năm 6 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	Hợp đồng làm việc có nhiệm vụ làm công tác thư viện
								9/2007	8/2011	Phụ trách kế toán kiêm hành chính	Trường THCS B Hải Minh										
								9/2011	8/2019	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm, thủ quỹ	Trường THCS B Hải Minh										
								9/2019	10/2023	Nhân viên thư viện	Trường TH Hải Trung										
								11/2023	03/2024	Nhân viên	Trường THPT Vũ Văn Hiếu										
9	Cao Thị Hoa	21/8/1980	Đại học	Tiếng Anh	19/8/2002	Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN chuyên ngành thư viện	04/01/2024	01/2003	11/2003	Giáo viên	THPT Giao Thủy B	21 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	3	2,26	01/4/2024	01/4/2024	- Bằng ĐH - Giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ Thư viện cấp ngày 30/12/2003
								12/2003	11/2007	Nhân viên HC phục vụ giảng dạy											
			12/2007	8/2018	Nhân viên văn phòng																
			9/2018	8/2020	Nhân viên Văn thư																
			9/2020	03/2024	Nhân viên thừa hành phục vụ																
10	Nguyễn Thị Phương	15/8/1984	Trung cấp	Thư viện - thiết bị trường học	15/04/2015	Bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN chuyên ngành thư viện	04/01/2024	01/2007	11/2007	Nhân viên hành chính	Trường THPT Giao Thủy B	17 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	1	1,86	01/4/2024	01/9/2023	Hợp đồng làm việc có nhiệm vụ làm công tác thư viện
								12/2007	12/2020	Nhân viên hành chính											
								01/2021	12/2022	Tổ trưởng											
								01/2023	03/2024	Nhân viên phục vụ											

CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP KẾ TOÁN VIÊN TRUNG CẤP

1	Vũ Văn Dương	31/05/1987	Đại học	Kế toán	24/06/2009			06/2011	10/2015	Nhân viên Phòng Tài chính - Kế hoạch (làm kế toán)	Ban điều hành dự án thủy điện Xécamán 3	12 năm 9 tháng	5 năm 6 tháng (từ 6/2011-10/2015 và 3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/7/2022	
								10/2015	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Nguyễn Khuyến										
2	Trần Thị Hằng	03/8/1988	Cao đẳng	Kế toán - tài chính	15/11/2009			8/2012	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Mỹ Lộc	11 năm 08 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
3	Lã Thị Loan	01/7/1992	Cao Đẳng	Kế toán	05/7/2013			9/2015	12/2021	Nhân viên kế toán	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	8 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
								01/2022	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Hoàng Văn Thụ										
4	Trần Thị Phương Thanh	22/06/1986	Đại học	Kế toán	15/11/2011			01/2008	12/2011	NV Văn thư	Trường THPT Lương Thế Vinh	16 năm 3 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bằng ĐH
								01/2012	01/2016	NV thiết bị											
								02/2016	03/2024	Nhân viên kế toán											

5	Trần Thị Vân	30/10/1982	Trung cấp	Kế toán	15/10/2002			4/2004	8/2004	Nhân viên văn thư	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	20 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/12/2023	Bảng ĐH
			Đại học	Kế toán	15/03/2011		9/2004	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Nguyễn Bình											
6	Đỗ Thị Thanh Thảo	24/6/1980	Trung cấp	Kế toán DNSX	12/8/2000			4/2004	03/2024	Nhân viên Kế toán	Trường THPT Tổng Văn Trần	20 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
			Đại học	Kế toán	7/10/2010																
7	Nguyễn Thị Như Hà	15/12/1980	Đại học	Kế toán	25/12/2002			04/2004	03/2024	Nhân viên Kế toán	Trường THPT Phạm Văn Nghị	20 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
8	Nguyễn Thị Thanh Hoa	30/05/1980	Trung cấp	Kế toán DNSX/Hạch toán kế toán	18/08/2001			4/2004	9/2011	Nhân viên hành chính phục vụ	Trường THPT Mỹ Tho	20 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
								10/2011	10/2011	Nhân viên Kế toán	Trường THPT Mỹ Tho										
			11/2011	8/2020	Tổ trưởng tổ chuyên môn (phụ trách KT)			Trường THPT Mỹ Tho													
			9/2020	03/2024	Nhân viên Kế toán			Trường THPT Mỹ Tho													
9	Vũ Thị Vân	08/08/1994	Đại học	Kế toán	20/07/2016			9/2016	11/2018	Kế toán viên	Công Ty CPTĐ Hoa Sen	4 năm 8 tháng	3 năm 3 tháng (9/2016-11/2018 và 3/2023-02/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
								8/2019	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT B Nghĩa Hưng										
10	Lâm Văn Dũng		Đại học	Kế toán	06/12/2010			11/2009	8/2016	Nhân viên Hành chính	Trường THPT Trần Nhân Tông	14 năm 5 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
								9/2016	12/2021	Nhân viên											
								01/2022	03/2024	Nhân viên kế toán											
11	Vũ Thị Vui	18/07/1986	Đại học	Kế toán doanh nghiệp	18/04/2013			6/2016	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Trần Văn Lan, Nam Định	07 năm 10 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/04/2024	01/04/2024	Bảng ĐH
12	Nguyễn Thị Bích Ngọc	26/08/1992	Cao đẳng	Kế toán	23/08/2013			4/2014	02/2016	Nhân viên	Phòng tư pháp huyện Trực Ninh	9 năm 10 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	2,10	01/04/2024	01/12/2023	
								3/2016	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Lý Tự Trọng										
13	Vũ Thị Vân Chi	26/12/1991	Đại học	Kế toán	2/3/2021			8/2014	10/2020	Nhân viên phục vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định	9 năm 8 tháng	02 năm 10 tháng (5/2021-02/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	2,10	01/04/2024	01/3/2022	
								5/2021	7/2021	Nhân viên phòng Kế toán	Công ty CP và TMSX CN TA										
								8/2021	3/2023	Nhân viên phòng Kế toán	Công ty CP DM Sao Mai										
								4/2023	03/2024	Nhân viên phòng Kế toán	Công ty Cổ phần may HNF										
14	Vũ Thị Hương	10/4/1982	Cao đẳng	Kế toán	26/10/2021			6/2010	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Nguyễn Du	13 năm 10 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
15	Nguyễn Thị Việt Nga	24/12/1987	Trung cấp	Hạch toán kế toán	05/10/2007			9/2007	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Trần Văn Bảo	16 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
			Cao đẳng	Kế toán	15/10/2010																
			Đại học	Kế toán	31/01/2013																
16	Vũ Thị Thơm	30/6/1994	Đại học	Tài chính ngân hàng	6/26/2017			9/2017	8/2019	Nhân viên văn phòng	Trường THPT Lê Quý Đôn	6 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
								9/2019	4/2020	Nhân viên thủ quỹ - văn thư HC	Trường THPT Trực Ninh										
								5/2020	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Trực Ninh										
17	Phạm Thị Thủy Dương	16/02/1984	Đại học	Kế toán	15/10/2010			7/2011	6/2016	Giáo viên	Trường CD KTKT Vinatex	12 năm 8 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
								8/2016	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Trực Ninh B										
18	Cao Thị Là	04/05/1987	Trung cấp	Kế toán	15/07/2007			4/2008	11/2010	Kế toán	Công ty TNHH Longyu Việt Nam	15 năm	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH ngày 10/12/2015
								8/2011	3/2015	Nhân viên kế toán	Công ty CPTV XD Công trình 979 Công ty TNHH SX&TM Minh Quang										
			8/2015	9/2015	Nhân viên kế toán																
			10/2015	03/2024	Nhân viên kế toán			Trường THPT Nguyễn Trãi													

19	Trần Thị Hiền	26/05/1983	Trung cấp	Kế toán	26/6/2006			8/2009	01/2016	Nhân viên kế toán	Trường THPT Đoàn Kết	14 năm 8 tháng	11 tháng (5/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	2,10	01/4/2024	01/02/2024	Bảng CĐ ngày 10/4/2023
			Cao đẳng (Tại chức)	Kế toán	10/4/2023			02/2016	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Lê Quý Đôn										
20	Lê Thị Thuý Hằng	03/10/1981	Cao đẳng	Kế toán	10/4/2023			01/2015	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT B Hải Hậu	9 năm 3 tháng	11 tháng (5/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	2,10	01/04/2024	01/02/2024	Bảng CĐ ngày 10/4/2023
21	Nguyễn Thị Bén	01/10/1987	Đại học	Cử nhân Kế toán	15/03/2012			7/2008	6/2020	NV Văn thư	Trường THPT A Hải Hậu	15 năm 9 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
								7/2020	03/2024	Nhân viên kế toán											
22	Đình Thị Hằng	20/ 12/ 1981	Đại học	Kế toán	25/3/2011			10/2001	9/2004	Nhân viên phục vụ	THPT C Hải Hậu	22 năm 6 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
								10/2004	9/2019	Nhân viên Hành chính											
								10/2019	03/2024	Nhân viên kế toán											
23	Nguyễn Thị Tân	20/05/1983	Trung cấp	Kế toán	18/9/2003			7/2005	8/2006	Công nhân	Công ty Sanha	18 năm 9 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
			Đại học	Kế toán	25/3/2011			9/2006	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Trần Quốc Tuấn										
24	Phạm Thị Nhân	28/6/1983	Đại học	Kế toán	06/5/2016			9/2007	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT An Phúc	16 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
25	Trương Thị Hồng Nhung	14/10/1985	Đại học	Kế toán	16/07/2008			9/2009	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	14 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
26	Vũ Phùng Tin	27/07/1990	Cao đẳng	Kế Toán	08/07/2011			9/2012	9/2016	Nhân viên kế toán	Trường THPT Cao Phong	11 năm 7 tháng	5 năm 02 tháng (9/2012-9/2016 và 3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/04/2024	01/11/2022	
								10/2016	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Xuân Trường										
27	Phạm Thị Nhài	01/08/1986	Đại học	Kế toán	17/11/2016			01/2007	8/2007	Nhân viên hành chính	Trường THPT Xuân Trường B	17 năm 03 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
								9/2007	03/2024	Nhân viên kế toán											
28	Nguyễn Thị Thịnh	04/09/1980	Đại học	Kế toán	14/10/2011			9/2003	9/2004	Cán bộ hành chính	Trường THPT Xuân Trường C	20 năm 7 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
								10/2004	3/2005	Nhân viên văn thư											
								4/2005	03/2024	Nhân viên kế toán											
29	Vũ Thị Phương	12/01/1989	Cao đẳng	Kế toán	01/8/2010			03/2011	03/2024	Kế toán	Trường THPT Nguyễn Trường Thi	13 năm 01 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	2,10	01/4/2024	01/12/2023	
30	Đỗ Thị Vân Anh	15/12/1993	Đại học	Kế toán	20/7/2015			02/2016	10/2019	Kế toán	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	8 năm 02 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
								11/2019	4/2021	Nhân viên CNTT	Trường THPT Giao Thủy B										
								5/2021	12/2021	Kế toán	Trường THPT Giao Thủy B										
								01/2022	03/2024	Kế toán	Trường THPT Giao Thủy										
31	Mai Thị Hà	5/11/1987	Cao đẳng	Kế toán doanh nghiệp	10/4/2023			7/2010	01/2012	Nhân viên kế toán	Công ty TT và DL quốc tế	10 năm 9 tháng	11 tháng (5/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	1	2,10	01/4/2024	01/02/2024	
								02/2015	03/2024	Nhân viên kế toán	Trường THPT Giao Thủy C										
32	Mai Thị Nhài	12/01/1988	Đại học	Kế toán	17/01/2011			4/2011	8/2015	Giáo viên	Trường TCN TM-DL và dịch vụ Nam Định	12 năm 6 tháng	01 năm 01 tháng (3/2023-3/2024)	x	Kế toán viên trung cấp	06.032	2	2,41	01/4/2024	01/4/2024	Bảng ĐH
								9/2015	12/2018	Kế toán	Trường THCS Giao Phong										
								10/2019	03/2024	Kế toán	Trường THPT Quất Lâm										

Danh sách này gồm có: 79 người./.